

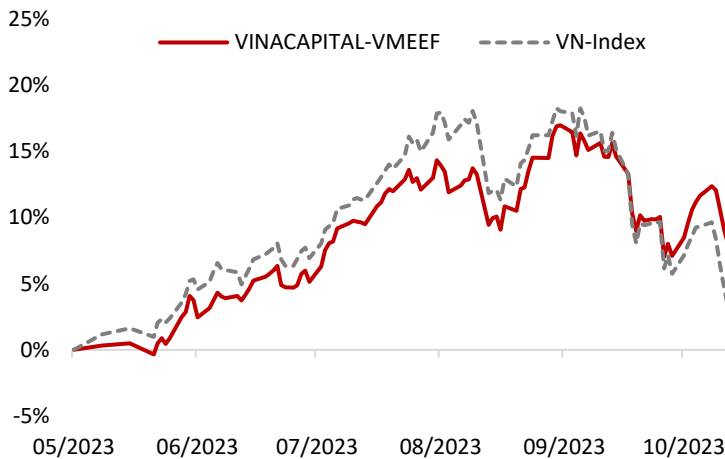
VINACAPITAL-VMEEF Chiến lược đầu tư

Quỹ tập trung xây dựng chiến lược nhằm đảm bảo danh mục đầu tư gồm các công ty được hưởng lợi trực tiếp từ các động lực phát triển kinh tế dài hạn của Việt Nam, và được mua vào ở mức giá hợp lý.

Do các động lực phát triển kinh tế dài hạn của Việt Nam gắn liền với quá trình hiện đại hóa đất nước, Quỹ ưu tiên đầu tư vào các công ty cung cấp sản phẩm, dịch vụ phục vụ nhu cầu sống và làm việc hiện đại của khách hàng.

Các công ty này bao gồm nhưng không giới hạn bởi các ví dụ sau: ngân hàng có sản phẩm mobile banking (dịch vụ ngân hàng trực tuyến) tiên tiến, doanh nghiệp phân phối các sản phẩm điện tử hàng đầu, chủ đầu tư bất động sản phục vụ tầng lớp trung/thượng lưu, các doanh nghiệp hỗ trợ ngành e-commerce, các công ty giải pháp phần mềm, và các công ty ứng dụng công nghệ nhằm nâng cao quy trình sản xuất.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VMEEF

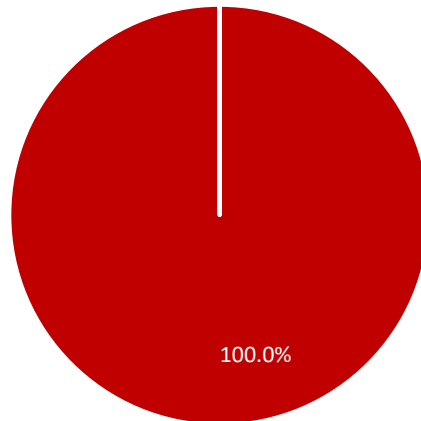
	VINACAPITAL-VMEEF	VN-Index
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	50.4	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	9,990.7	
Lợi nhuận tháng 10/2023 (%)	(9.0)	(10.9)
Lợi nhuận từ đầu năm 2023 (%)	-	-
Lợi nhuận trung bình 3 năm (%)	-	-
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	(0.1)	(2.4)

(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: [irwm@vinacapital.com](mailto:irwm@vinacapital.com)  
Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



■ Cổ phiếu ■ Tiền và tương đương tiền

Thông tin quỹ

Ngày thành lập	04/05/2023
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng
	1.5% >= 12 tháng
	0.5% >= 24 tháng
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, Từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

Chỉ số danh mục cổ phiếu

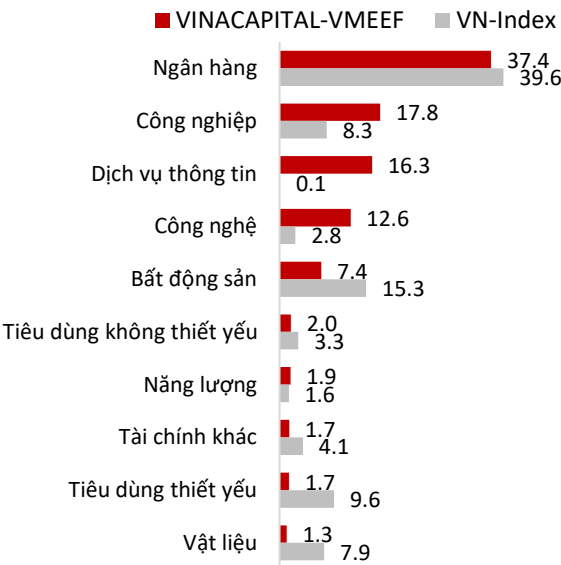
	VINACAPITAL-VMEEF	VN-Index
Chỉ số P/E 2023 (x)	8.0	10.6
Chỉ số P/B 2023 (x)	1.7	1.5
Chỉ số ROE 2023 (%)	18.6	13.9
Tỷ suất cổ tức (%)	3.7	3.3
Vòng quay danh mục (%)	-	-
Hệ số Sharpe	(0.1)	(0.3)
Số lượng cổ phiếu	25	416

Nguồn: Bloomberg, dự báo của VinaCapital

Phân bố theo ngành

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VMEEF

% Giá trị tài sản ròng



Danh mục đầu tư lớn

Cổ phiếu	Ngành	% Giá trị tài sản ròng
FOX	Dịch vụ thông tin	16.3
FPT	Công nghệ	12.6
MBB	Ngân hàng	7.1
VCB	Ngân hàng	5.3
CTG	Ngân hàng	4.5
BID	Ngân hàng	4.3
ACB	Ngân hàng	4.3
DPG	Công nghiệp	4.2
SCS	Công nghiệp	4.1
IDC	Công nghiệp	4.1

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Sau khi giảm 5,7% trong tháng 9/2023, chỉ số VN-Index tiếp tục giảm mạnh 10,9% trong tháng 10. Kết thúc tháng 10, mức tăng tính từ đầu năm của chỉ số VN-Index chỉ còn 2,1%.

Kết quả kinh doanh quý 3 của nhiều doanh nghiệp niêm yết thấp hơn kỳ vọng. Rủi ro về tỷ giá vẫn là điều đáng lo ngại khi lãi suất trái phiếu chính phủ Mỹ kỳ hạn 10 năm có thời điểm đã vượt 5%, mức cao nhất từ năm 2007. Thị trường chứng khoán thế giới cũng diễn biến tiêu cực khi chỉ số S&P 500 giảm liên tục trong tháng 9 (-4,9%) và tháng 10 (-2,2%). Ở trong nước, thị trường chứng khoán giao dịch khá ảm đạm với giá trị giao dịch trung bình mỗi ngày tính trên cả 3 sàn chỉ đạt 16,9 nghìn tỷ đồng, giảm 37% so với tháng 9 và là mức thấp nhất trong 5 tháng.

Trong bối cảnh thiếu thông tin tích cực hỗ trợ, vào ngày 26/10, cổ phiếu VHM bị bán sàn với khối lượng lớn ngay từ phiên ATO, gây tâm lý bi quan lên khắp thị trường. Kết quả là chỉ số VN-Index giảm 4,2% chỉ trong một ngày. Mặc dù sau đó, giao dịch bán cổ phiếu VHM này đã được giải thích là do một số nhà đầu tư trái phiếu hoán đổi của Tập đoàn Vingroup thực hiện đồng thời với việc mua trái phiếu nhằm gia tăng lợi nhuận kỳ vọng, tâm lý thị trường vẫn chưa được cải thiện nhiều sau đó.

Tính đến ngày 6/11, đã có 1.570 công ty (chiếm hơn 98% vốn hóa của cả ba sàn) công bố kết quả kinh doanh quý 3 với lợi nhuận sau thuế quý 3 và 9 tháng đầu năm giảm 6,5% và 13,5% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, 3 ngành có kết quả kinh doanh giảm nhiều nhất ở quý 3 gồm: (1) Ngành Tiện ích, bị ảnh hưởng bởi chi phí tài chính tăng mạnh, lợi nhuận giảm 47% so với cùng kỳ; (2) Ngành Tiêu dùng không thiết yếu có lợi nhuận quý 3 giảm 45% với biên lợi nhuận của các doanh nghiệp bán lẻ điện thoại di động và hàng điện máy bị thu hẹp do cuộc chiến về giá bán trước sức mua yếu của thị trường; (3) Ngành Bất động sản trước khó khăn chung của thị trường cũng ghi nhận lợi nhuận quý 3 giảm 41% so với cùng kỳ. Ngành Tài chính có tổng lợi nhuận quý 3 tăng 4% so với cùng kỳ, chủ yếu đóng góp từ nhóm chứng khoán, trong khi nhóm ngân hàng ghi nhận lợi nhuận giảm 1,6% so với cùng kỳ năm trước.

CẬP NHẬT QUỸ VÀ TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ

Giá trị tài sản ròng của chứng chỉ quỹ VINACAPITAL-VMEEF giảm 9,0% trong tháng 10 so với mức giảm 10,9% của VN-Index.

Cổ phiếu đóng góp vào mức sinh lời nhiều nhất cho quỹ trong tháng là FPT Telecom - FOX (+2,5%). FOX cũng là một trong hai cổ phiếu đóng nhiều lợi nhuận nhất cho Quỹ kể từ khi thành lập (+19,2%) tính đến cuối tháng 10 (cổ phiếu đóng góp nhiều nhất là FPT). Tăng trưởng lợi nhuận của FPT Telecom trong năm nay liên tục được cải thiện (7,9% so với cùng kỳ trong Q1, +8,7% trong Q2 và 11,4% trong Q3), nhờ tăng trưởng doanh thu ổn định và biên lợi nhuận mở rộng nhờ vào đòn bẩy hoạt động. Chúng tôi tin rằng FPT Telecom sẽ tiếp tục được hưởng lợi từ việc tăng thị phần ở cả 3 động lực tăng trưởng chính là Internet băng thông, truyền hình trả tiền và trung tâm dữ liệu.

Chúng tôi cho rằng tháng 10 là một tháng biến động mạnh bất thường, do áp lực bán ra từ nhóm cổ phiếu Vingroup, cùng với áp lực tỷ giá, áp lực bán giải chấp, và kết quả kinh doanh quý 3 kém khởi sắc. Nhiều cổ phiếu phải đối mặt với áp lực bán tháo, bất chấp các yếu tố nền tảng cơ bản. Cũng như tháng trước, chúng tôi tận dụng đợt bán tháo để tăng tỷ trọng những cổ phiếu chất lượng với mức giá hấp dẫn vào danh mục.

Lợi nhuận hàng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	LN từ đầu năm
2023	-	-	-	-	0.4%	4.3%	8.5%	0.8%	-4.1%	-9.0%			-

Thông tin quan trọng

Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc đề nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.